TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 19-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Rẽn

Bà Dương Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Đình Quế Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 56/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 09 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn L, sinh năm: 1996 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: ấp C, xã K, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn C (đã chết) và bà Hà Thị B, sinh năm 1972; vợ, con: không có; Tiền sự: Ngày 18/01/2017 bị Công an xã K, huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66/QĐ-XPHC, xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt. Ngày 08/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh Quyết định áp dụng biện pháp xử L hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/QĐ-TA trong thời hạn 15 tháng, ngày 14/02/2018 chấp hành xong; tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2018 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 19/8/2018, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm

về ma túy, Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh và Công an xã K, huyện B, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Huỳnh Văn L tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc ấp C, xã K, huyện B, tỉnh Tây Ninh, tạm giữ người và vật chứng điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, L khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 17/8/2018, L đi xe buýt từ nhà đến khu vực Công viên 23/9, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy với giá tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, L đem về nhà tại ấp c, xã K, huyện B, tỉnh Tây Ninh cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 40 phút ngày 19/8/2018, L sử dụng số ma túy trên thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 999/KL-KTHS ngày 22/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 ly nhựa màu trắng (ký hiệu M) là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 3,1900 gam.

Vật chứng: 01 gói niêm phong vụ số 999; 01 ly nhựa màu trắng; 01 cái bật lửa màu xanh;01 cái kiềm bằng kim loại màu vàng; 01 dụng cụ bấm móng tay bằng kim loại màu trắng.; 02 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 02 ống nhựa màu đỏ; 01 đoạn ống thủy tinh; 08 đoạn ống nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen

Người đàn ông bán ma túy cho L không rõ lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử L sau.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT - KSĐT ngày 25 tháng 9 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Huỳnh Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 02 đến 03 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo L. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử L vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo L thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 19/8/2018, tại khu vực ấp C, xã K, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Huỳnh Văn L cất giấu chất ma túy, theo Kết luận giám định số: 999/KL-KTHS ngày 22/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 3,1900 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Người đàn ông bán ma túy cho L không rõ lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử L sau.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản L của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, việc tàng trữ ma túy để sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho cho bản thân, gia đình và xã hội. Bởi vì người nghiện ma túy sẽ dễ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên cần phải xử L nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm .

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Bởi vì bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử L hành chính về hành vi sử dụng ma túy, nhưng không sữa chữa mà tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có có tài sản do đó miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy: 01 gói niêm phong vụ số 999; 01 ly nhựa màu trắng. 01 cái bật lửa màu xanh; 01 cái kiềm bằng kim loại màu vàng; 01 dụng cụ bấm móng tay bằng kim loại màu trắng; 02 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 02 ống nhựa màu đỏ; 01 đoạn ống thủy tinh; 08 đoạn ống nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2018.

2. Vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 999; 01 ly nhựa màu trắng. 01 cái bật lửa màu xanh; 01 cái kiềm bằng kim loại màu vàng; 01 dụng cụ bấm móng tay bằng kim loại màu trắng; 02 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 02 ống nhựa màu đỏ; 01 đoạn ống thủy tinh; 08 đoạn ống nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 - 9 -2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.)

4. Về án phí:

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo bị cáo L phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
-VKSND huyện Bến Cầu;
- CA huyện Bến Cầu;
- Chi Cục THADS huyện Bến Cầu;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Mai